TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN PHƯỚC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **129**/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 25/10/2018
V/v:"Ly hôn, tranh chấp nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

2. Bà Thái Thị Viết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 16/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2018, Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 105/2018/TB-TA ngày 15/10/2018 và Quyết định thay đổi người tiến hành tố tụng số 15/QĐ-TĐNTHTT ngày 23/10/2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Đặng Tấn T, sinh năm: 1982, địa chỉ: Thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Võ Thị Diễm P, sinh năm: 1985, địa chỉ: Thôn 09, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Đặng Tấn T1, sinh năm: 1952, địa chỉ: Thôn 05, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

+ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Do ông Trịnh Ngọc K, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên Agribank đại diện theo pháp luật.

Do ông Nguyễn Văn C - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Tiên Phước đại diện theo ủy quyền. (Theo Quyết định số 510/QĐ-HĐTV-PC ngày 19/6/2014 về việc ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng, thi hành án và văn bản ủy quyền lập ngày 04/4/2018). Ông Nguyễn Văn C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn anh Đặng Tấn T thể hiện: Anh và chị Võ Thị Diễm P tự nguyện tìm hiểu, xác lập quan hệ hôn nhân có tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau tại nhà của cha mẹ anh T ở Tiên Sơn từ ngày 25/6/2016. Sau đó, anh chị mới đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 01 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Cuộc sống chung của anh chị không có hạnh phúc, trong gia đình luôn xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do mâu thuẫn về tài chính. Hiện tại, anh chị không còn tình cảm với nhau nữa, cuộc sống chung của anh chị không thể kéo dài nên anh có yêu cầu ly hôn với chị P. Trong quá trình giải quyết, anh và chị P đều thuận tình ly hôn nên anh đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận này.

Về con chung: Tại phiên tòa hôm nay, anh T rút lại nội dung khởi kiện yêu cầu về con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Trong thời kỳ hôn nhân, anh chị có 01 chiếc xe SH Mode, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen bạc, dung tích 125, biển số đăng ký 92M-20011, giá trị sử dụng còn lại của chiếc xe này là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng y*). Số tiền mua xe này là từ khoản tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) mà anh T, chị P nhờ cha ruột của anh T là ông Đặng Tấn T1 đứng tên vay ở ngân hàng. Anh đồng ý chia đôi tài sản, nếu anh nhận xe thì anh thanh toán lại cho chị P ½ giá trị xe tương đương với số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) với điều kiện chị P phải có nghĩa vụ trả ½ khoản tiền nhờ ông T1 vay.

Về nợ chung: Anh T và chị P nhờ ông T1 đứng tên vay tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Tiên Phước để vay số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) để làm chuồng heo và mua heo về nuôi nhưng việc nuôi heo bị thua lỗ, số tiền còn lại sử dụng vào việc mua chiếc xe SH Mode. Anh thừa nhận anh không có trao đổi với chị P, tự anh nhờ ông T1 vay tiền. Anh đề nghị Tòa án phân đôi nghĩa vụ trả nợ cho anh và chị P.

Tại bản tự khai và các lời khai tiếp theo của bị đơn chị Võ Thị Diễm P thể hiện: Chị thống nhất với lời khai của anh Đặng Tấn T về việc xác lập quan hệ hôn nhân của anh chị. Cuộc sống chung của anh chị không có hạnh phúc do mâu thuẫn về kinh tế. Hiện nay, chị đã về nhà mẹ ruột ở xã T, huyện T để ở. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh T và chị đều thuận tình ly hôn, chị đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận này.

Về con chung: Trong quá trình giải quyết vụ án, anh T không thừa nhận cháu Võ Duy P, sinh ngày 04/7/2015 là con chung của anh chị. Tại phiên tòa, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết thì chị đồng ý và cũng không có yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề con chung.

Về tài sản chung: Trong thời kỳ hôn nhân, anh chị có chiếc xe SH Mode,

nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen bạc, dung tích 125, biển số đăng ký 92M-20011, giá trị sử dụng còn lại của chiếc xe này là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng y*). Chị đề nghị Tòa án chia đôi tài sản, chị có nguyện vọng giao xe cho anh T và anh T thanh toán lại cho chị 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Còn về nợ chung: Mặc dù anh T khai có nhờ ông Đặng Tấn T1 đứng tên vay số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng y*) tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Tiên Phước để làm chuồng heo, nuôi heo và còn lại là mua xe nhưng thực tế không có. Chị không có nhờ ông T1 vay tiền và anh T cũng không có trao đổi với chị về việc nhờ ông T1 vay tiền để làm chuồng heo, nuôi heo. Trước khi chị về nhà anh T để sống chung thì chuồng heo đã có sẵn và chị đi dạy học nên cũng không có chăn nuôi; còn tiền mua xe là sử dụng từ vàng cưới và tiền anh T đi chạy xe để mua. Chị không chấp nhận khoản nợ này là nợ chung của anh chị.

Trong bản tự khai và các lời trình bày tiếp theo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đặng Tấn T1 trình bày: Anh T và chị P nhờ ông T1 đứng tên vay tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Tiên Phước để vay số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) để làm chuồng heo và mua heo về nuôi, số tiền còn lại là để mua chiếc xe SH Mode. Ông thừa nhận anh T là người trực tiếp nhờ ông vay tiền, chị P không có nhờ ông vay. Khi anh T, chị P ly hôn thì phải chịu trách nhiệm trả khoản nợ này.

Đại diện hợp pháp cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Tiên Phước có ý kiến: Hợp đồng tín dụng số 4211-LAV-201602109 ngày 26/7/2016 được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam và ông Đặng Tấn T1 (đại diện hộ gia đình xác lập hợp đồng giao dịch) thì ông T1 phải có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng. Ngân hàng không biết việc ông T1 vay giúp cho anh T, chị P nên Ngân hàng không chấp nhận việc chuyển đổi nghĩa vụ trả nợ từ cá nhân này sang cá nhân khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử (HĐXX) nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng; ông Nguyễn Văn C (đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan) vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh T và chị P; về nuôi con: đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử yêu cầu của đương sự về vấn đề con chung; về tài sản chung: Trong thời kỳ hôn nhân, anh T và chị P có tài sản chung là chiếc xe SH Mode, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen bạc, dung tích 125, biển số đăng ký 92M-20011, giá trị sử dụng còn lại của chiếc xe này là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng y*) nên đây là tài sản chung của anh T và chị P, đề nghị HĐXX chia đôi giá trị chiếc xe này cho anh T và chị P; về nợ chung: đề nghị HĐXX không chấp nhận khoản tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) là nợ chung của anh T và chị P. Và giải

quyết chi phí thẩm định, định giá và án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. **Về thủ tục tố tụng**: Trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. **Về nội dung**:

[2.1]. Về hôn nhân: Việc xác lập quan hệ hôn nhân giữa anh Đặng Tấn T và chị Võ Thị Diễm P dựa trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 03 tháng 01 năm 2017 tại Ủy ban nhân dân xã Tiên Sơn, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam nên hôn nhân giữa anh T và chị P là hợp pháp. Sau một thời gian sống chung, cuộc sống vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do mâu thuẫn về tài chính. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, anh T và chị P thuận tình ly hôn và anh, chị đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận này.

Xét thấy, anh T và chị P hiện nay không chung sống cùng nhau, cả hai anh chị đều thuận tình ly hôn nên mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, hạnh phúc vợ chồng đã thực sự tan vỡ, đời sống chung không thể kéo dài, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa anh T và chị P.

[2.2]. Về nuôi con: Tại phiên tòa hôm nay, anh T rút lại và không yêu cầu Tòa án giải quyết về vấn đề nuôi con; chị P cũng không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

[2.3]. Về tài sản chung: Anh T và chị P đều thừa nhận trong thời kỳ hôn nhân anh, chị có tài sản chung là chiếc xe SH Mode, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen bạc, dung tích 125, biển số đăng ký 92M-20011, anh Đặng Tấn T là người đứng tên trong giấy đăng ký xe mô tô, xe máy ngày 15/11/2017; giá trị sử dụng còn lại của chiếc xe này là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*). Xét thấy, hiện nay anh T đang quản lý, sử dụng chiếc xe và anh T đứng tên trong giấy đăng ký xe, vì vậy nên giao chiếc xe này cho anh T được quyền sở hữu; anh T có nghĩa vụ thanh toán lại cho chị P ½ giá trị chiếc xe với số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

[2.4]. Về nợ chung: Anh Đặng Tấn T và ông Đặng Tấn T1 đều khai rằng anh T và chị P nhờ ông T1 đứng tên vay tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Tiên Phước với số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng)* để làm chuồng heo và mua heo về nuôi, số tiền còn lại sử dụng vào việc mua chiếc xe SH Mode. Tuy nhiên, chị P không thừa nhận vấn đề này. Tại phiên tòa, anh T cũng thừa nhận anh không có trao đổi với chị P về việc nhờ ông T1 vay tiền, anh là người trực tiếp nhờ ông T1 vay; còn ông T1 thừa nhận anh T là người trực tiếp nhờ ông vay, chị P không có nhờ ông vay. Cả anh T và ông T1 đều không cung cấp được chứng cứ để chứng minh chị P có nhờ ông T1 vay khoản tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng)* này.

Xét thấy, anh T và chị P bắt đầu chung sống với nhau từ ngày 25/6/2016 đến ngày 03/01/2017 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T theo quy định của pháp luật. Ngày 26/7/2016, Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam và ông Đặng Tấn T1 có ký kết hợp đồng tín dụng số 4211-LAV-201602109 với mục đích chăn nuôi và sản xuất nông nghiệp. Như vậy, việc anh T nhờ ông T1 vay số tiền nêu trên trước khi anh T xác lập quan hệ hôn nhân với chị P. Theo giấy nhận nợ kiêm báo cáo đề xuất giải ngân ngày 26/7/2016 thể hiện mục đích sử dụng tiền vay là để chăn nuôi số lượng 10 con bò chứ không phải là để làm chuồng heo và mua xe như anh T, ông T1 khai. Hơn nữa, theo văn bản ủy quyền của hộ gia đình ông Đặng Tấn T1 vào ngày 26/7/2016 thì không có tên chị Võ Thị Diễm P. Và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Tiên Phước cũng khẳng định hợp đồng tín dụng được ký kết giữa Ngân hàng và ông T1 thì ông T1 phải có nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận khoản nợ Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam với số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) do ông Đặng Tấn T1 đứng tên vay là nợ chung của anh T và chị P nên không có cơ sở phân chia nghĩa vụ trả nợ giữa anh T và chị P theo yêu cầu của anh T.

[2.5]. Về chi phí thẩm định, định giá tài sản: Anh Đặng Tấn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

[2.6]. Về án phí: Anh Đặng Tấn T và chị Võ Thị Diễm P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và án phí dân sự sơ thẩm tương đương với giá trị tài sản mà anh, chị được nhận.

[2.7]. Từ những nhận định nêu trên, xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của đương sự về việc giải quyết vấn đề nuôi con chung.

- Căn cứ vào Điều 147, khoản 3 Điều 157, Điều 165, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 ; Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 210, 213, 219 của Bộ luật Dân sự; các Điều 33, 55, 59 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án", xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đặng Tấn T và chị Võ Thị Diễm P.

2. Về tài sản chung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Tấn T về việc phân chia tài sản chung là chiếc xe SH Mode, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen bạc, dung tích 125, biển số đăng ký 92M-20011, đứng tên anh Đặng Tấn T, giá trị sử dụng còn lại của chiếc xe này là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*).

Giao cho anh Đặng Tấn T sở hữu chiếc xe SH Mode, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen bạc, dung tích 125, biển số đăng ký 92M-20011, đứng tên anh Đặng Tấn T. Anh Đặng Tấn T có nghĩa vụ thanh toán cho chị Võ Thị Diễm P ½ giá trị chiếc xe SH Mode, nhãn hiệu HONDA, màu sơn đen bạc, dung tích 125, biển số đăng ký 92M-20011 với số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng y*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị Võ Thị Diễm P có đơn yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng anh Võ Tấn Thuận còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về nợ chung: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đặng Tấn T về việc yêu cầu phân chia khoản nợ 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) theo hợp đồng tín dụng số 4211-LAV-201602109 ngày 26/7/2016 được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam và ông Đặng Tấn T1.

3. Về chi phí thẩm định, định giá tài sản: Anh Đặng Tấn T chịu số tiền chi phí thẩm định, định giá tài sản là 1.925.000 đồng (*Một triệu chín trăm hai mươi lăm ngàn đồng*). Anh T đã nộp đủ.

4. Về án phí:

Anh Đặng Tấn T chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0018578 ngày 01/3/2018. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước trả cho anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Anh Đặng Tấn T chịu 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về chia tài sản chung, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0018601 lập ngày 19/3/2018. Anh T đã nộp đủ.

Chị Võ Thị Diễm P chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn và 1.250.000 đồng (*Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về chia tài sản chung.

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm *(25/10/2018)*. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Sơn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

Nguyễn Thị Thanh Tuyên